

Số: /BC-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách trình kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định và sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã tổ chức thẩm tra các hồ sơ, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Trên cơ sở các hồ sơ dự thảo Nghị quyết của UBND tỉnh trình, thông qua các hoạt động khảo sát, giám sát; tiếp thu ý kiến, kiến nghị của cử tri, ý kiến tham gia của các đại biểu tham dự cuộc họp, Ban KTNS HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết về phương án phân bổ vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021

Dự thảo nghị quyết được UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh thông qua đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hồ sơ dự thảo nghị quyết đầy đủ theo quy định. Ban có ý kiến như sau:

- Về thể thức văn bản:

+ Tại Điều 1. Tiêu đề của dự thảo nghị quyết ghi: “*Nhất trí thông qua phương án phân bổ...*”, đề nghị bỏ hai từ: Nhất trí.

+ Tại Khoản 1, Điều 1 của dự thảo nghị quyết ghi “*1...CTMTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021 được Thủ tướng Chính phủ giao: 2.563 triệu đồng*” sửa lại thành: “*1. CTMTQG xây dựng nông thôn mới năm 2021: 2.563 triệu đồng*”.

- Về nội dung phương án phân bổ: UBND tỉnh trình phân bổ 2.563 triệu đồng vốn sự nghiệp thực hiện CT MTQG xây dựng NTM năm 2021 cho 05 nội dung: Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn (Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm - OCOP): 440 triệu đồng; Vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề: 1.084 triệu đồng; Truyền thông về xây dựng nông thôn mới: 142 triệu đồng; Hoàn thiện hệ thống trung tâm văn hóa – thể thao, nhà văn hóa – khu thể thao thôn: 440 triệu đồng; Quản lý, điều hành và kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình: 457 triệu đồng. Ban cơ bản đồng tình với phương án phân bổ của UBND tỉnh.

Tuy nhiên, Ban thấy rằng, Trung ương quy định Kinh phí hoạt động của cơ

quan chỉ đạo Chương trình các cấp ở địa phương được trích từ 1,0 - 1,5% nguồn ngân sách hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình. UBND tỉnh trình phân bổ nội dung “Quản lý chương trình” 260 triệu đồng (chiếm 1,4%), Tuy nhiên, một số nội dung chi liên quan đến quản lý chương trình trùng với nội dung “Phát triển sản xuất gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn¹”. Nếu cộng thêm mục chi này thì số thực tế chi cho nội dung “Quản lý chương trình” là 348,89 triệu, vượt 1,5% nguồn ngân sách hỗ trợ trực tiếp cho Chương trình. Ban đề nghị UBND tỉnh giải trình thêm hai mục chi này.

Ban KTNS HĐND tỉnh đề nghị kỳ họp HĐND tỉnh xem xét thông qua.

2. Dự thảo Nghị quyết về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án: Cụm hồ chứa nước tỉnh Cao Bằng

Dự thảo nghị quyết được UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh thông qua đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hồ sơ dự thảo nghị quyết đầy đủ theo quy định. Ban có ý kiến như sau:

- **Về thể thức văn bản:** đề nghị bổ sung 02 văn bản sau vào cứ ban hành nghị quyết: (1) Quyết định 159/QĐ-UBND ngày 21/02/2017 của UBND tỉnh Cao Bằng về quy hoạch thủy lợi tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016- 2025 và định hướng đến năm 2030; (2) Quyết định 3314/QĐ-BNN-KH ngày 23/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về chủ trương đầu tư dự án Cụm hồ chứa nước tỉnh Cao Bằng.

- **Về nội dung dự thảo nghị quyết:** “UBND tỉnh xin chủ trương chuyển mục đích sử dụng 2,2ha² diện tích rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án: Cụm hồ chứa nước tỉnh Cao Bằng”.

Để có đủ thông tin để HĐND tỉnh xem xét quyết định, đề nghị UBND tỉnh báo cáo giải trình thêm một số thông tin về dự án Cụm hồ chứa nước tỉnh Cao Bằng, gồm: Mục tiêu đầu tư; quy mô, tổng mức đầu tư dự kiến; địa điểm thực hiện dự án; Các loại đất nào bị ảnh hưởng? địa điểm bị ảnh hưởng? hiện trạng khu vực triển khai dự án; phạm vi, qui mô ảnh hưởng của dự án.

Ban KTNS HĐND tỉnh đề nghị kỳ họp HĐND tỉnh xem xét quyết định.

3. Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (điều chỉnh, bổ sung đợt 3)

Dự thảo nghị quyết được UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh thông qua đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền và phù hợp với các văn

¹ Tổ chức đánh giá sản phẩm OCOP cấp tỉnh 24 người, 2 ngày: 11.640.000 đồng; Tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng 30 sản phẩm của chủ thể đăng ký tham gia OCOP 3-4 sao năm 2021: 77.250.000 đồng

² Trong đó: rừng sản xuất là 1,02ha, rừng phòng hộ 1,18ha

bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hồ sơ dự thảo nghị quyết đầy đủ theo quy định. Ban KT-NS tỉnh nhất trí:

- Thông qua danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3), gồm: 13 dự án, công trình, với tổng diện tích đất cần thu hồi là 119,8203ha³;

- Điều chỉnh bổ sung tăng diện tích thu hồi đất rừng đặc dụng của 01 dự án, công trình đã được thông qua tại Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng từ 0,25ha lên 0,89ha⁴.

Ban KT-NS đề nghị kỳ họp HĐND tỉnh xem xét thông qua.

4. Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (điều chỉnh, bổ sung đợt 3)

Dự thảo nghị quyết được UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh thông qua đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hồ sơ dự thảo nghị quyết đầy đủ theo quy định. Ban KT-NS nhất trí:

- Thông qua danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3), gồm: 12 dự án, công trình, với tổng diện tích đất đăng ký nhu cầu chuyển mục đích là 37,1829 ha⁵;

- Điều chỉnh bổ sung tăng đăng ký nhu cầu chuyển mục đích đất rừng đặc dụng tăng của 01 dự án đã được thông qua tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng từ 0,25ha lên 0,89ha⁶.

Ban KT-NS đề nghị kỳ họp HĐND tỉnh xem xét thông qua.

5. Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2021 tỉnh Cao Bằng (Nghị quyết 58)

Dự thảo nghị quyết được UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh thông qua đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hồ sơ dự thảo nghị quyết đầy đủ theo quy định. Ban KTNS cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết, việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 là cần thiết, phù hợp với nguồn vốn Trung ương giao cho tỉnh và nguồn vốn cân đối NSDP bố trí cho

³ Trong đó: đất trồng lúa 12,5401ha; đất rừng phòng hộ 26,1028ha; đất khác 81,1774ha

⁴ (dự án: Đường giao thông Tỉnh Túc – Phan Thanh – Mai Long (huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng)- Pác Nặm (tỉnh Bắc Kạn) thuộc dự án: Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn – Tiểu dự án tỉnh Cao Bằng

⁵ trồng lúa 11,5101 ha; đất rừng phòng hộ là 25,6728 ha

⁶ dự án: Đường giao thông Tỉnh Túc - Phan Thanh - Mai Long (huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng) - Pác Nặm (tỉnh Bắc Kạn) thuộc dự án: Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn – Tiểu dự án tỉnh Cao Bằng

các dự án, phù hợp với tiến độ thực hiện dự án; đồng thời đảm bảo thông tin của các dự án đưa vào kế hoạch đầu tư công năm 2021 được chính xác theo quyết định phê duyệt dự án. Ban có ý kiến như sau:

1. Về thể thức văn bản:

- Tại Điều 2 của dự thảo Nghị quyết đề nghị bổ sung thêm: Khoản 4: “4. *Chỉ đạo các chủ đầu tư rà soát phần vốn dôi dư của các dự án đã hoàn thành và hoàn thành trong năm 2021 để điều chỉnh sang các dự án khác theo quy định hiện hành tránh bị thu hồi vốn*”.

- Phần bảng biểu kèm theo Nghị quyết: đề nghị đặt lại thứ tự tên biểu theo từng nguồn vốn như biểu kèm theo NQ 58/2020/NQ-HĐND tỉnh đã giao.

2. Về nội dung điều chỉnh:

(1) Đối với nguồn vốn ngân sách Trung ương: Tổng số vốn đề nghị điều chỉnh tăng giảm là 169.520,413 triệu, điều chỉnh giảm số vốn của 16 dự án để tăng số vốn của 11 dự án. Ban đề nghị xem xét khả năng giải ngân vốn của dự án: Bảo tàng tỉnh Cao Bằng.

(2) Đối với vốn Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương: UBND tỉnh báo cáo đây là nguồn vốn dự phòng NSTW tỉnh Cao Bằng được TW bổ sung theo Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 27/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung kinh phí cho các địa phương; Công văn số 1509/BTC-NSNN ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hỗ trợ từ nguồn dự phòng NSTW 2020.

- Đề nghị UBND tỉnh bổ sung căn cứ pháp lý trình HĐND tỉnh phân bổ nguồn vốn này?⁷

- Với số vốn trung ương giao là: 124.700 triệu đồng. Tuy nhiên, UBND tỉnh trình phân bổ với Tổng mức đầu tư của 09 dự án là 382.620 triệu đồng/124.700 triệu đồng, trong đó có 08 dự án khởi công mới (chỉ có 01 dự án bố trí bằng tổng mức đầu tư, các dự án còn lại đều bố trí vốn chưa bằng tổng mức đầu tư). Ban thấy rằng, việc bố trí vốn cho các dự án thuộc nguồn vốn này chưa tập trung, còn dàn trải. Ban Đề nghị: UBND tỉnh làm rõ phương án bố trí vốn tiếp theo cho các dự án như thế nào? tránh tình trạng đầu tư dự án dở dang do thiếu vốn.

(3) Đối với vốn đầu tư trong cân đối NSĐP năm 2021: Tổng số vốn đề nghị điều chỉnh tăng giảm là 302.595,950 triệu đồng, trong đó: điều chỉnh giảm số vốn của 16 dự án để tăng số vốn của 30 dự án. Ban cơ bản nhất trí với đề nghị

⁷ Theo quy định tại Khoản 2 Điều 62 Luật Đầu tư công quy định: “Căn cứ nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn mới và nghị quyết của HĐND cấp tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, HĐND tỉnh quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương, bao gồm tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn, danh mục, mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh và mức vốn bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới”. Như vậy, HĐND tỉnh sẽ quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2021 nguồn NSĐP tỉnh Cao Bằng (không bao gồm phần vốn NSTW vì việc giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ - theo quy định tại khoản 3 Điều 60 Luật Đầu tư công). Đồng thời, căn cứ các văn bản giao vốn của TW thì nguồn vốn này TW hỗ trợ từ nguồn dự phòng NSTW 2020; đây là nguồn vốn của giai đoạn 2016-2020, hiện tại là dự thảo Nghị quyết đầu tư công giai đoạn 2021-2025, UBND tỉnh mới đề nghị phân bổ nguồn vốn này.

của UBND tỉnh, đồng thời đề nghị:

- UBND tỉnh sớm hoàn chỉnh các thủ tục hồ sơ liên quan đến điều chỉnh quyết định đầu tư của 02 dự án: Xây dựng các phòng học thuộc Chương trình kiên cố hóa các trường lớp học mầm non, tiểu học tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2017-2020 và Dự án: Đường từ di tích danh lam thắng cảnh quốc gia Động Dơi (xã Đồng Loan, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng) đến khu du lịch thác Bản Giốc (xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng).

(4) Đối với nguồn tăng thu NSDP: Tại Nghị quyết số 58, nguồn tăng thu NSDP là: 404.000 triệu đồng phân bổ cho 07 dự án. UBND tỉnh đề nghị điều chỉnh giảm 02 dự án về chỉ tiêu vốn bằng 0, số vốn điều chỉnh giảm là: 80.000 triệu đồng và chỉ bố trí tăng 12.030 triệu đồng cho 03 dự án khác. Đề nghị giải trình số vốn còn lại 67.970 triệu đồng UBND tỉnh đang bố trí ở nội dung nào để đảm bảo nguyên tắc điều chỉnh: sau khi điều chỉnh tăng giảm thì tổng số vốn phải bằng nhau?

(5) Đối với nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: Tại Nghị quyết số 58, nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh là 144.000 triệu đồng, bố trí cho 4 dự án. UBND tỉnh đề nghị điều chỉnh giảm chỉ tiêu vốn bố trí cho 03 dự án với số tiền điều chỉnh giảm 117.504,413 triệu đồng. Đề nghị giải trình số vốn giảm đang bố trí ở nội dung nào để đảm bảo nguyên tắc điều chỉnh: sau khi điều chỉnh tăng giảm thì tổng số vốn phải bằng nhau?

6. Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 vốn ngân sách địa phương tỉnh Cao Bằng

Dự thảo nghị quyết được UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh thông qua đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đúng thẩm quyền và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hồ sơ dự thảo nghị quyết đầy đủ theo quy định. Ban KTNS có ý kiến như sau:

1. Thể thức văn bản:

- Về căn cứ ban hành nghị quyết: đề nghị bổ sung các căn cứ: “(1) Nghị quyết số 50/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội 5 năm 2021- 2025 tỉnh Cao Bằng; (2) Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh về Kế hoạch tài chính 5 năm tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021- 2025”⁸.

- Về nội dung của dự thảo Nghị quyết:

(1) Tại Khoản 1, Điều 1 của dự thảo Nghị quyết đề nghị thay cụm từ “vốn môi” thành “vốn dẫn dắt”.

⁸ Điều b, khoản 1, điều 47 Luật đầu tư công nêu căn cứ lập kế hoạch đầu tư công trung hạn: chiến lược phát triển KT-XH, KH phát triển KT-XH 05 năm, kế hoạch tài chính 05 năm.

(2) Căn cứ Khoản 7, Điều 49 Luật đầu tư công, đề nghị Điều 1 của dự thảo Nghị quyết bổ sung khoản 3 quy định “3. Các giải pháp triển khai thực hiện”.

(3) Tại Khoản 3, Điều 3 của dự thảo Nghị quyết cần bổ sung nội dung: “phân bổ cho các dự án đã được quyết toán vốn còn nợ đọng”.

2. Nội dung:

*** Tổng vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng là 19.204.095 triệu đồng. Trong đó gồm các nguồn (1)+(2)+(3)+(4):**

(1). Vốn ngân sách nhà nước (Theo mức vốn tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ) là 13.753.512 triệu đồng. Trong đó:

- Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương: 5.478.900 triệu đồng, bao gồm:

+ Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 4.351.700 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.000.000 triệu đồng.

+ Xổ số kiến thiết: 75.000 triệu đồng.

+ Bội chi ngân sách địa phương: 52.200 triệu đồng.

- Vốn Ngân sách trung ương: 8.274.612 triệu đồng. Trong đó:

+ Vốn trong nước: 6.877.417 triệu đồng.

+ Vốn nước ngoài (ODA): 1.397.195 triệu đồng.

(2). Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật là 5.120.971 triệu đồng. Trong đó:

- Nguồn tăng thu ngân sách địa phương (Bao gồm tăng thu từ sử dụng đất): 3.433.488 triệu đồng.

- Nguồn thu được từ sắp xếp lại, xử lý trụ sở làm việc các cơ quan tỉnh: 1.425.483 triệu đồng.

- Nguồn thu hợp pháp khác: 262.000 triệu đồng.

(3). Vốn nước ngoài vay lại từ Chính phủ là: 204.912 triệu đồng.

(4). Vốn dự phòng ngân sách Trung ương: 124.700 triệu đồng.

*** Theo quy định của Luật Đầu tư công: Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh được quyết định phân bổ: 10.599.871 triệu đồng, từ các nguồn vốn sau:**

+ Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương: 5.478.900 triệu đồng;

+ Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật là 5.120.971 triệu đồng.

1. Về Nguyên tắc phân bổ: Sau khi nghiên cứu, xem xét Dự thảo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 tỉnh Cao Bằng, Ban KTNS thấy rằng: Việc phân bổ kế hoạch vốn đã tuân thủ các nguyên tắc, quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-

2025 và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Về Phương án phân bổ: Trong tổng số vốn kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng là **19.204.095** triệu đồng: Sau khi phân bổ 15% tổng số vốn đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước phân cấp cho huyện; để lại khoản dự phòng chung; phân bổ trả các khoản vốn vay tín dụng cho đầu tư; trả nợ gốc các dự án ODA; hỗ trợ doanh nghiệp; tăng vốn điều lệ cho Quỹ phát triển đất; quỹ hỗ trợ phát triển Hợp tác xã; quỹ Hội Nông dân..., số vốn phân bổ thực hiện 278 chương trình, dự án trong đó:

- Phân bổ đủ vốn để hoàn trả số vốn ứng trước NSTW theo thông báo cho 01 dự án: Kè chống xói lở bờ sông Bắc Vọng, xã Cách Linh và xã Đại Sơn, huyện Phục Hòa với số vốn bố trí hoàn ứng là 2.917 triệu đồng)

- Phân bổ 181.557 triệu đồng bố trí cho các dự án đã hoàn thành bàn giao và đưa vào sử dụng đến ngày 31/12/2020 (trong đó 14 dự án bố trí bằng nguồn cân đối NSDP và 02 dự án bố trí bằng nguồn NSTW).

- Phân bổ 3.727.274,896 triệu đồng thực hiện 73 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025 và đảm bảo 73/73 dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025.

- Phân bổ 14.001.958,862 triệu đồng để thực hiện khởi công mới 190 dự án, trong đó 178/181 dự án khởi công mới hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2021-2025. Có 04 dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025 với tổng giá trị tổng mức đầu tư phải thực hiện trong giai đoạn sau là 1.019.365 triệu đồng (trong đó phần vốn tăng thu NSDP là 850.000 triệu đồng và vốn NSTW trong nước là 169.365 triệu đồng), bằng bằng 5,4% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng

Ban KTNS thấy rằng: Phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Cao Bằng tuân thủ theo quy định tại Khoản 8- Điều 4 - Nghị quyết 973, cơ bản phù hợp với nhu cầu và khả năng cân đối vốn. Tuy nhiên, căn cứ Điểm đ - Khoản 8- Điều 4 - Nghị quyết 973: Chưa phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư, đề nghị giải trình thêm.

3. Về cơ cấu phân bổ vốn theo ngành, lĩnh vực:

Cơ cấu đầu tư theo ngành, lĩnh vực: Giao thông: chiếm tỷ lệ 61%; Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản: chiếm tỷ lệ 6,3%; Văn hóa, thể thao và du lịch: chiếm tỷ lệ 5,8%; Khu công nghiệp và khu kinh tế: chiếm tỷ lệ 2,3%; Quốc phòng: chiếm tỷ lệ 1,6%; Y tế, dân số và gia đình: chiếm tỷ lệ 1,6%; Giáo dục, đào tạo: chiếm tỷ lệ 1,4%; Bảo vệ môi trường: chiếm tỷ lệ 1,2%; Công nghiệp: chiếm tỷ lệ 1,1%; Các lĩnh vực khác (an ninh trật tự và an toàn xã hội; khoa học, công nghệ; phát thanh, truyền hình, thông tấn; cấp nước, thoát nước; công nghệ thông tin; quy hoạch; các công trình công cộng tại các đô thị; cải tạo, nâng cấp các trụ sở làm việc các cơ quan, hỗ trợ đầu tư xây dựng trụ sở xã...): chiếm tỷ lệ 17,7%.

Qua cơ cấu đầu tư theo ngành, lĩnh vực nêu trên có thể nhận thấy trong giai đoạn 2021-2025 lĩnh vực giao thông chiếm tỷ lệ vốn đầu tư công lớn nhất (61%);

nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản chiếm tỷ lệ vốn đầu tư công lớn thứ hai (6,3%); văn hóa, thể thao và du lịch xếp thứ ba (chiếm tỷ lệ 5,8%); khu công nghiệp và khu kinh tế xếp thứ tư (chiếm tỷ lệ 2,3%).

Ban KTNS thấy rằng: Cơ cấu vốn đầu tư này cơ bản phù hợp với việc thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX.

Đối với lĩnh vực Giao thông chiếm tỷ lệ vốn đầu tư công lớn nhất (61%) phù hợp với nội dung thực hiện 03 chương trình trọng tâm của tỉnh, trong đó tập trung vào các dự án trọng điểm, các dự án giao thông có tính liên kết vùng, tác động lan tỏa, đồng thời đảm bảo việc bố trí vốn NSNN để thực hiện dự án trọng điểm, dự án có tính liên kết vùng. Tuy nhiên, thực hiện ba nội dung đột phá của tỉnh về phát triển du lịch-dịch vụ, phát triển nông nghiệp thông minh và nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển kinh tế cửa khẩu: nhưng cơ cấu vốn phân bổ cho: lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản mới chiếm tỷ lệ 6,3%; văn hóa, thể thao và du lịch mới chiếm tỷ lệ 5,8%; khu công nghiệp và khu kinh tế mới chỉ chiếm tỷ lệ 2,3%. Vậy những nội dung này đã đảm bảo được đột phá theo đúng mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đề ra hay chưa? Đề nghị các đại biểu có ý kiến thảo luận thêm.

4. Về dự phòng: Ban đề nghị giữ nguyên mức vốn dự phòng (10%) theo quy định tại Nghị quyết số 52/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh⁹.

5. Một số ý kiến cụ thể:

(1) Đề nghị UBND tỉnh giải trình: cơ sở để tính toán Vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật là 5.120.971 triệu đồng.

Tỉnh đã giao thu 1.000 tỷ từ sử dụng đất trong tổng 5.478,9 tỷ vốn cân đối NSDP; số tăng của Tỉnh so với TW là gần 5.400 tỷ/5 năm, tương ứng mỗi năm tăng gần 1.200 tỷ đồng từ đất là lớn. Đề đánh giá tính khả thi, sự phù hợp của kế hoạch đầu tư công trung hạn và kế hoạch tài chính trung hạn của tỉnh?

Đề nghị đại biểu thảo luận thêm.

(2) Đối với nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương, cụ thể là nguồn: Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: 4.351.700 triệu đồng. Đề nghị UBND tỉnh khẳng định các dự án được phân bổ từ nguồn vốn này đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chí, nguyên tắc phân bổ theo quy định. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh ưu tiên nguồn vốn này để đầu tư các dự án: cấp bách thuộc các xã, huyện sát nhập; các dự án ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; các dự án Thực hiện ba nội dung đột phá; 03 chương trình trọng tâm của tỉnh (theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX); thực hiện các Nghị quyết do Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành liên quan đến nguồn lực để thực hiện và các công trình cấp thiết khác; Xem xét điều chỉnh lại tỷ lệ % số khi phí đầu tư cho các dự án ở các huyện tránh tình trạng đầu tư mất cân đối.

⁹ về Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 – 2025.

(3) Đề nghị UBND tỉnh rà soát lại tên, qui mô, tổng mức đầu tư của các dự án Khởi công mới; mức vốn bố trí từ nguồn Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước cho phù hợp, đúng theo quy định. Cụ thể như một số dự án sau:

Dự án: Đường vào khu vực khai thác, chế biến vật liệu xây dựng tập trung của Thành phố Cao Bằng; Khu liên hợp thể thao (300 tỷ đồng); Tôn tạo khu di tích gốc Pác bó (70 tỷ đồng); Tu bổ, tôn tạo, nâng cấp Khu di tích Quốc gia đặc biệt di tích lịch sử địa điểm Chiến thắng Biên giới 1950 huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng (100 tỷ đồng, trong đó CĐ NSDP 30 tỷ); Đường vào Trụ sở Cục Thi Hành án tỉnh, chiều dài tuyến đường 344,4m, tổng mức đầu tư 14.500 triệu đồng, tên của dự án cần theo quy hoạch giao thông; Đường đi bộ vào động Dơi, xã Đồng Loan, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng, chiều dài tuyến đường khoảng 750m, tổng mức đầu tư 14.200 triệu đồng; Mua sắm trang thiết bị Đoàn nghệ thuật tỉnh Cao Bằng 9 tỷ đồng; Phố đi bộ ven sông Bằng, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng: đây là dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016- 2020, hết năm 2020 dự án đã được bố trí 40 tỷ đồng vốn CĐ NSDP, trung hạn 2021- 2025 UBND tỉnh trình bố trí từ cân đối NSDP (50 tỷ); giải trình thêm việc bố trí vốn để trả nợ với số tiền: 4.205 triệu đồng cho 03 dự án Đường cứu hộ cứu nạn xã Nam Quang - xã Tân Việt đến xã Nam Cao, huyện Bảo Lâm; Đường cứu hộ cứu nạn xã Quảng lâm, xã Thạch Lâm huyện Bảo Lâm; Đường cứu hộ cứu nạn xã Thượng Hà, xã Cô Ba, huyện Bảo Lạc.

(4) Đề nghị UBND tỉnh rà soát lại các dự án còn nợ xây dựng cơ bản, các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 để tổng hợp đầy đủ vào dự thảo nghị quyết.

(5) Đối với 03 nhiệm vụ, chương trình và 86 dự án đầu tư công chưa đủ điều kiện trình HĐND tỉnh giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương, đề nghị UBND tỉnh Cao Bằng khẩn trương hoàn thiện các thủ tục để trình HĐND tỉnh phân bổ theo quy định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đối với các hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 4 (chuyên đề) HĐND tỉnh khoá XVII. Kính trình kỳ họp xem xét, thảo luận và quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CVP, các PCVP, Phòng CTHĐND ;
- Lưu: VT.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Mạc Thanh Tâm